

SANG TẠO

TRONG SỐ NÀY:

MAI THẢO

SÀI GÒN THỦ ĐÔ VĂN HÓA VIỆT NAM

NGUYỄN SA

KIẾN THỨC RỘNG VÀ CHUYÊN MÔN

LÊ VĂN SIÊU

QUÁN CHÁO LÚ

MẶC ĐỒ

CÔNG VIỆC DỊCH VĂN

LÊ THƯƠNG

NGUYỄN LÝ ÂM NHẠC TRONG CĂN BẢN NGÔN NGỮ

VŨ KHẮC KHOAN

SĀN KHẨU VÀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI

THÁI TUẤN

MỘT VÀI NHẬN XÉT VỀ NGHỆ THUẬT HỘI HỌA

NGUYỄN SỸ TẾ

QUAN NIỆM NHẬN THỨC NGUYỄN DU



CHỦ TRƯỞNG BIÊN TẬP

MAI-THẢO

Tòa soạn và Trị sự:
133 B KỶ - CƠN — SAIGON

TẠP CHÍ VĂN NGHỆ
XUẤT BẢN HÀNG THÁNG
THÁNG MƯỜI 1956
SỐ I — GIÁ 6 \$ 00

SÂN-KHẤU VÀ VĂN-ĐỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI

VŨ - KHẮC - KHOAN

ĐẶT VĂN - ĐỀ

Tren diễn-tiễn lịch-sử, mỗi một khi những điều - kiện khách quan của xã hội và chủ-quan hiện-hữu của con người mâu-thuẫn quá gay go đến độ mất mực thăng bằng, thì thường hay xảy ra cách-mạng. Những người làm cách mạng hay chủ trọng đến những tư tưởng chính trị bên ngoài, đặt trọng tâm công-cuộc là việc đập phá và xây-dựng một chế-độ mà lồng quèn mất phần cốt yếu : Đó là việc xây-dựng một con người mới thích-hợp với chế độ mới vừa thành lập.

Công việc đó quan trọng. Bởi chế-độ mới thành-lập đầu tốt đẹp đến đâu mà con người vẫn giữ nguyên những nếp sống và nghĩ cũ thì chế-độ tốt cũng chịu ảnh hưởng mà đi lầm đến chỗ hú-hóa.

Nhưng trên thực tế, công việc đó không đơn giản, máy móc mà vô cùng phức tạp, vô cùng tinh tế nhỉ. Nó phải bắt nguồn ở cuộc sống thực tại để tránh lỗi không tưởng. Nó đòi hỏi một tấm lòng chân thành dám rung-dộng cùng nhịp bất bình của đa số nhân dân, một tâm hồn tinh tế để thông cảm những ước vọng thầm kín của con người một khiếu trực-giác thẳn-diệu để linh cảm sự mạnh nha cái hướng đi lên của xã hội, một sức tưởng tượng phi-thường để cảm một vài cái mốc trên con đường tiến tới, một lý trí sáng suốt để khôi lạc náo. Tất cả những điều-kiện đó chỉ có thể tìm thấy ở trong con người văn-nghệ.

Cũng vì thế, nhiệm vụ của người văn-nghệ trong mọi công cuộc cách-mạng bao giờ cũng phải là nhiệm vụ tiền phong. Tiền phong

trong việc phát động phong trào cách mạng. Và nhất là **tiền phong** trong việc xây-dựng con người.

SÂN KHẨU LÀ BỘ-MÔN VĂN-NGHỆ THÍCH-HỢP NHẤT TRONG VIỆC XÂY DỰNG CON NGƯỜI.

Bởi không có một bộ môn văn nghệ nào, mà khả-năng truyền cảm lại mạnh mẽ bằng sân khấu. Trong khi hội họa dùng mầu sắc, âm nhạc dùng âm-thanh, văn-thơ dùng văn-tự và ngôn-ngữ thì sân-khấu đã dùng « người sống thực » để mà diễn đạt tư tưởng. Hơn nữa, sân khấu lại còn là nơi tập-trung và biến diễn của nhiều ngành văn nghệ. Vậy nếu nói sân khấu là một bộ-môn văn-nghệ di sát nhất với cuộc sống thực tại và cũng vì thế thích hợp nhất trong việc xây dựng con người, thật cũng không phải là một ngoa-ngôn.

Có nhiều người thường nói đến nghệ-thuật điện ảnh mà cho rằng nghệ thuật này còn đi xát với thực tế hơn là sân-khấu. Tuy-nhiên, mặc dầu nghệ thuật điện ảnh có thể rộng rãi thể hiện mọi khía-cạnh sinh hoạt của thực tại, một hình ảnh không thể « thật » bằng một người thật, và cũng vì thế sức quyến rũ của sân khấu cũng mãnh liệt hơn màn ảnh. Trong khi người khán giả của màn ảnh vẫn cảm thấy xa cách muôn trùng với hình ảnh của một tài-lú thì trái lại, người khán giả của sân khấu đã trực tiếp được nghe từng lời đối thoại, nhìn từng bộ-điệu của những « người thật » đang sinh-hoạt ngay trước mặt. Thế rồi như bị lôi cuốn vào trong cái không khí chung của câu chuyện kịch, người khán giả của sân khấu cũng thương, cũng yêu, cũng ghê, cũng ghét cùng với diễn viên trên sân khấu, họ tự nhiên mà có một thái độ. Họ ghét vai nịnh, thương vai trung... Thử hỏi đi xem tuồng hát bài, có người khán giả nào mà thương được một vai Tào-Tháo, trọng được một vai Trụ-Vương, khinh rẻ một vai Quan Công và muốn bắt chước một vai Đồng-Trác ? Nghệ thuật sân khấu nghiêm-nhiên trở thành một phương tiện giáo-hóa tể nhị và mầu nhiệm. Hình ảnh một Triệu-tử-Long quyết tử phá vỡ vòng vây Trường-Bản để phò Á-Đầu, hình ảnh một Võ-Tòng đâm ngập con dao vào ngực một người chí-dâu bắt chính, thật có in hẳn vào đầu óc khán-giả hơn hẳn với mười bài học, « trung, hiếu, tiết, nghĩa » của bất cứ một vị « Phu-Tử » nào.

Và cũng vì thế, sân khấu phải giữ một nhiệm vụ quan-trọng trong việc xây dựng con người. Nhân vật diễn hình của « con người mô phạm » đó sẽ sống linh-dộng ngay trước mắt khán-giả. Khán-giả dễ dàng bắt cảm-tình ngay với « hắn ». Và từ chỗ có cảm-tình đến chỗ cố gắng uốn minh theo cái khuôn mẫu lý tưởng đó, chỉ có một bước.

NGƯỜI MÁC - XÍT ĐÃ LỢI DỤNG SÂN - KHẨU ĐỂ NÉU LÊN MỘT CON NGƯỜI VÔ SẢN LÝ-TƯỞNG.

Đó là Tào Ngu, một kịch sĩ Trung-Hoa, tác giả và bi kịch Lôi

Vũ. Năm 1946, khi Việt Cộng nắm chính quyền tại Bắc-Việt, vở đó đã được Đặng-thái-Mai phiên dịch và công diễn tại nhà Hát-Lớn Hà-Nội. Điều đó không làm cho chúng ta ngạc nhiên vì nội-dung vở kịch đề cao vai trò của giai cấp vô sản và nêu lên cái xấu xa thối nát của chế độ Tưởng-giới-Thạch.

Chúng tôi không đi sâu vào những điểm đó mà chỉ muốn đề-cập tới cái điểm then chốt của vở kịch: Đó là tư cách và tầm lý của một nhân-vật trong vở kịch mà Tào-Ngu muốn đề cao, muốn xây dựng thành một « Mẫu người mới », bởi tiêu-biểu cho một giai-cấp mà theo Karl-Marx, sẽ nắm trọn cái nhiệm vụ xây dựng xã hội tương lai. Đó là Lỗ-đại-Hải, đứa con hoang của Chu-phúc-Viên. Sau bao nhiêu cảnh huống éo le mô tả cái thối nát của gia đình ông chủ mồ Chu-phúc-Viên, hình ảnh của xã hội tư bản Trung-Hoa, mẹ Kế mê con chồng, anh trai yêu em gái, động tác của vở kịch dẫn đến một kết-luận vô cùng bi đát: Chu-phúc-Viên sống già, hối hận bên cạnh hai mươi vợ phát điên, sau khi đã chứng kiến cái cảnh lũ con mình xô vào cái chết như bị định-mệnh xui khiến, giữa một buổi mưa to gió lớn. Nhưng Tào-Ngu đã không khéo mở ra một lối thoát, trong cái đen tối của thời-đại, cho riêng một nhân-vật mà ông muốn đề cao: Lỗ-đại-Hải lên đường và mặc nhiên, gánh nặng trách nhiệm xây dựng một xã-hội lành mạnh tương lai.

Hiểu rõ được khả năng truyền cảm và giáo-hóa mãnh-liệt của sân-khấu, Tào-Ngu đã dùng sân-khấu để xây dựng một « Con người mô-phạm vô sản lý tưởng ».

Nhưng Tào-Ngu có thành công không? Nói một cách khác, tư cách và tầm lý của Lỗ-đại-Hải có xứng đáng với nhiệm vụ của gã hay không? Chúng ta thấy Lỗ hiện ra sân-khấu với tư cách một anh thợ mỏ cục súc và tầm lý đơn giản của một người hổn non troet mà đã dám lãnh-đạo phong-trào đình công tại mỏ. Những lời đối thoại cục cằn của Lỗ-đại-Hải, thái độ mèo vờn chuột của Chu-phúc-Viên đối với Lỗ đã chứng tỏ rõ rệt tư cách và tầm lý nói trên. Lỗ-trên-Hải không xứng đáng là một mẫu người lý tưởng tiêu biểu cho lớp người xây dựng tương lai. Kịch sĩ Tào-Ngu đã thất bại ở điểm then chốt này. Sở dĩ như vậy cũng bởi vì sống giữa cái thời hỗn-tạp mâu thuẫn tư-bản vô-sản, ông không ý-thức, nỗi được nhiệm vụ lịch-sử của giai cấp của ông, tiêu-tư-sản trí-thức, mà đã vội nép mình đầu hàng vô-sản. Làm như vậy họ Tào chỉ là một anh chàng không-tưởng mang nặng một « mặc cảm phạm tội » đối với người vô sản. Giờ đây, họ Tào đã tinh-ngộ vì họ Tào đã bỏ nội-địa Trung-Hoa, nơi mà cái chế độ ông đã ra công ca tụng đang hiện hành, vội vã rút lui ra Hương-Cảng, hướng về phía đảo Đài-Loan. Nhưng đó là chuyện khác.

TẦN KỊCH VÀ CON NGƯỜI MỚI

Vậy thi, đã rõ như hai lần năm/là mười, sân-khấu phải có nhiệm vụ xây dựng con người. Sân-khấu hát-bội đã xây dựng con người

lý tưởng của Khổng giáo, thể hiện qua những vai Quan-vân-Trưởng, Nhạc-Phi, Tỷ Can.... Con người lý tưởng của kẻ sĩ Việt-Nam trong chu kỳ siêu-hình, cái con người điều hòa cả lý lẫn tình — những Lưu Bình, Dương-Lê, Châu-Long — đã xuất hiện trong những vở chèo.

Giờ đây màn đã hạ xuống sân-khấu chèo bước sang một chu kỳ mới, sống giữa cái bế tắc tư-bản vỏ-sắn, nhàn-loại trước thềm thể-hiện một xã hội quân-binhh nơi con người không sống thiên-lệch như kiều Chu-phúc-Viên hoặc Lô-dai-Hải. Con người đó — con người lý tưởng của ngày mai — Tất nhiên chúng ta có quyền chờ đợi sự thành hình trên sân khấu tân-kịch.

VŨ-KHẮC-KHOAN